

Bản án số: 03 /2022/HS-ST

Ngày: 12/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm Nh dân: Ông Nguyễn Văn Hón

Bà Lê Thị Mỹ Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Long - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa: Ông Đặng Truyền Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nh dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 16/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HS ngày 30/12/2021 đối với các bị cáo:

1. V, sinh ngày 15/3/2001; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đvà bà Th; Vợ, con chưa có; Bị cáo có 02 anh, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không. Về Nh thân: Ngày 22/9/2021, bị Công an huyện Ba Tri xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ từ ngày 20/9/2021, đến ngày 26/9/2021 chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tri cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nh, sinh ngày 12/5/1992; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đvà bà Th; Vợ, con chưa có; Bị cáo có 02 anh em, lớn sinh năm

1989, nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không. Về Nh thân: Ngày 22/9/2021, bị Công an huyện Ba Tri xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 27/9/2021, bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre xử phạt 8.300.000 đồng về hành vi vi phạm về án toàn giao thông. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/11/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:*

1. A, sinh năm 1964;

Nơi cư trú: K 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

2. B, sinh năm 2002;

Nơi cư trú: K 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

V và Nh là anh em ruột sinh sống cùng nhà, cả hai người đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy.

Vào khoảng 19 giờ ngày 20/9/2021, V điện thoại hỏi mua của một người đàn ông không rõ Nh thân lai lịch 1.000.000 đồng ma túy và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực Bệnh viện đa khoa khu vực Ba Tri. Do không có giấy phép lái xe, V nhờ Nh lấy xe mô tô chở V đi mua ma túy về sử dụng chung được Nh đồng ý. Sau khi thống nhất, Nh điều khiển xe mô tô biển số 71F3-8491 chở V đến cây đa gần Bệnh viện đa khoa khu vực Ba Tri rồi dừng lại cho V mua ma túy. Sau khi mua ma túy xong, V giấu gói thuốc lá có chứa ma túy vào ba ga xe rồi kêu Nh chở về. Khi về đến khu phố 1 thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, V và Nh bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre tuần tra trên Quốc lộ 57C yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện ma túy nên phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Tri lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Vật chứng và tài sản thu giữ, gồm:

- Một túi nilon màu trắng có kích thước 04 x 04cm được hàn kín ba mặt cạnh, mặt còn lại có rãnh bấm, liền kề với rãnh bấm có đường viền màu đỏ, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì T01 (chưa xử lý).

- Một bao thuốc lá hiệu Scott, bên trong có 16 điếu thuốc lá được niêm phong trong phong bì T02 (chưa xử lý).

- Một điện thoại di động hiệu Samsung có mặt lưng màu xanh, bên trong có sim số 0357901097 được niêm phong trong phong bì T03 (chưa xử lý).

- 01 xe mô tô biển số 71F3-8491 hiệu Dream, số máy 5028117, số khung 5028117 của Nh mượn của mẹ ruột Th; Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho bà Th.

Tại Bản kết luận giám định số 141/2021/GĐMT ngày 23/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong một túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 2,3881 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định được niêm phong trong phong bì số 141/2021 có khối lượng 2,2544 gam.

Tại Bản Cáo trạng số: 01/CT-VKSBT ngày 14/12/2021 của Viện kiểm sát Nh dân huyện Ba Tri truy tố các bị cáo V và Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo V và Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 2,2544 gam được niêm phong cùng với vỏ bao trong phong bì số 141/2021; 01 bao thuốc lá hiệu Scott, bên trong có 16 điếu thuốc lá. Là hàng cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung có mặt lưng màu xanh, bên trong có sim số 0357901097 là phương tiện bị cáo liên lạc dùng vào việc mua ma túy.

+ Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho bà Th 01 xe mô tô biển số 71F3-8491 hiệu Dream, số máy 5028117, số khung 5028117, do bà Th không biết bị cáo Nh lấy xe đi mua ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo V và Nh khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thực hiện như đã nêu trên. Các bị cáo đều xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người chứng kiến B vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, anh B đã có lời khai thể hiện rõ trong quá trình điều tra, đồng thời các bị cáo và những người tiến hành tố tụng không có ý kiến gì về việc vắng mặt của anh B. Xét việc vắng mặt của anh B không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người chứng B.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nh dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của các bị cáo V và Nh phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy, nên V và Nh đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,3881 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 20/9/2021 trên Quốc lộ 57C thuộc khu phố 1 thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát Nh dân huyện Ba Tri đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái pháp chất ma túy, các bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật

nhưng các bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. Vì vậy, các bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra. HĐXX xét thấy cần xử lý các bị cáo bằng hình phạt tù giam để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo nhằm giúp các bị cáo từ bỏ chất ma túy để trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung trước thực trạng tệ nạn ma túy đang ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện nhà.

[5] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, V là người khởi xướng và trực tiếp mua ma túy nên chịu trách nhiệm cao nhất, Nh là người giúp sức nên chịu trách nhiệm kế tiếp.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị về áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận. Ngoài ra, cha của các bị cáo được Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bến Tre và Thủ tướng Chính phủ tặng “Bằng khen vì có cứu người trong cơn bão số 5” nên để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, HĐXX cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 2,2544 gam được niêm phong cùng với vỏ bao trong phong bì số 141/2021; 01 bao thuốc lá hiệu Scott, bên trong có 16 điếu thuốc lá là hàng cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung có mặt lưng màu xanh, bên trong có sim số 0357901097 là phương tiện bị cáo liên lạc dùng vào việc mua ma túy nên sẽ bị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 71F3-8491 hiệu Dream, số máy 5028117, số khung 5028117 của bà Th, bà Th không biết bị cáo Nh lấy xe chở bị cáo V đi mua

ma túy nên Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho bà Th là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo V, Nh phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo V 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 20/9/2021.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nh 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã giao trả cho bà Th 01 xe mô tô biển số 71F3-8491 hiệu Dream, số máy 5028117, số khung 5028117.

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 2,2544 gam được niêm phong cùng với vỏ bao trong phong bì số 141/2021; 01 bao thuốc lá hiệu Scott, bên trong có 16 điếu thuốc lá.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung có mặt lưng màu xanh, bên trong có sim số 0357901097.

Theo phiếu nhập kho số: NKTV 46 ngày 16/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc các bị cáo V và Nh mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS & HTTP CA huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã A;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thanh Tùng